

Báo cáo thị trường

# Báo cáo ngày: VN-Index đi ngang sau khi ảnh hưởng tích cực từ kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ đã qua

07/11/2024

## VN-Index giảm 1.5 điểm (-0.1%) và kết phiên tại 1,260 điểm

• Khối ngoại bán ròng 391 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là VHM (104 tỷ VND), MSN (86 tỷ VND) và CMG (67 tỷ VND).

## VN-Index hồi phục mạnh nhờ lực hút vốn từ các nhóm ngành chủ chốt

• VN-Index đi ngang sau khi ảnh hưởng tích cực từ kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ đã qua. Trong ngắn hạn, TVS Research cho rằng việc FED có thể hạ lãi suất tiếp trong phiên họp điều hành T11 sẽ có tác động tích cực đối với thị trường. Hiện tại, chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm từ báo cáo gần nhất khi VN Index sẽ cần thời gian để xử lý các ngưỡng cản phía trên, bao gồm đường MA 20 ngày (1.267 điểm). Nhà đầu tư có thể vẫn tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu hiện tại, tuy nhiên nên dành sự ưu cho các cổ phiếu đang duy trì được xu hướng Tăng ngắn hạn

## Chênh lệch basis ở mức 8 điểm

• Chỉ số VN30F1M giảm 6.3 điểm (-0.5%) xuống mức 1,335 và chỉ số VN30 giảm 2.9 điểm (-0.2%) xuống mức 1,327

## Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1,260	-0.1%
KLGD [triệu CP]	465	-12.0%
GTGD [tỷ VND]	12,462	-12.0%
Khớp lệnh	11,415	-5.5%
Thoả thuận	1,047	-49.7%
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	227	-0.12%
KLGD [triệu CP]	41	-8.4%
GTGD [tỷ VND]	723	-26.8%
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92	-0.4%
KLGD [triệu CP]	26	-35.8%
GTGD [tỷ VND]	661	-5.0%

## Mục lục

[Diễn biến TT VN và quốc tế ▶](#)

[Vì sao thị trường giảm điểm? ▶](#)

[Quan điểm thị trường ▶](#)

[Các thông tin đáng chú ý ▶](#)

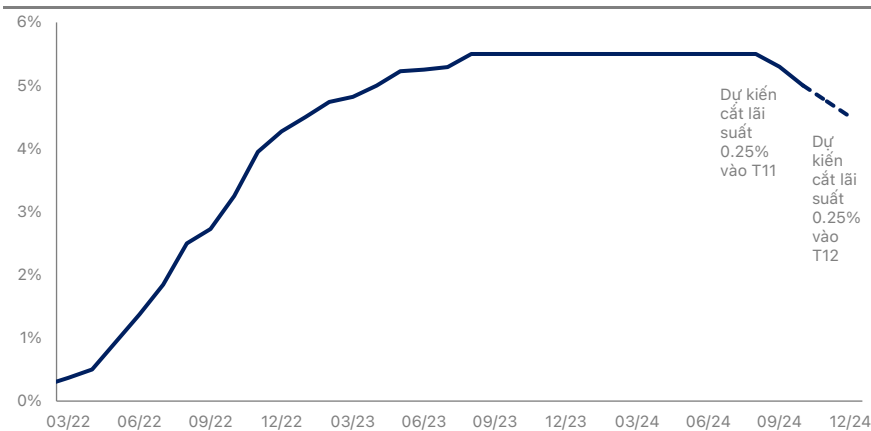
[Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶](#)

[Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶](#)

[Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶](#)

## Fed dự kiến 2 lần cắt lãi suất 0.25% vào 2 tháng cuối năm 2024

Lãi suất liên bang Mỹ [%]



Nguồn: TVS Research tổng hợp

**Nguyễn Đức Anh**  
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

# VN-Index đi ngang quanh tham chiếu

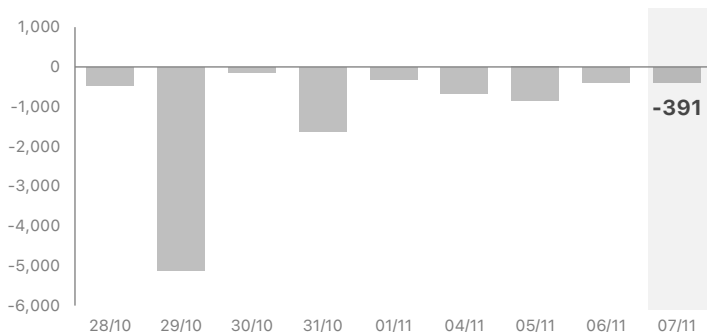
**VN-Index** ▼ 1,260 (-0.1%)  
465.0 triệu CP 12,462 tỷ VND (-12.0%)

**HNX-Index** ▼ 227 (-0.1%)  
41.1 triệu CP 723 tỷ VND (-26.8%)

**UPCoM-Index** ▼ 92 (-0.4%)  
26.3 triệu CP 661 tỷ VND (-5.0%)

## Khối ngoại bán ròng 391 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



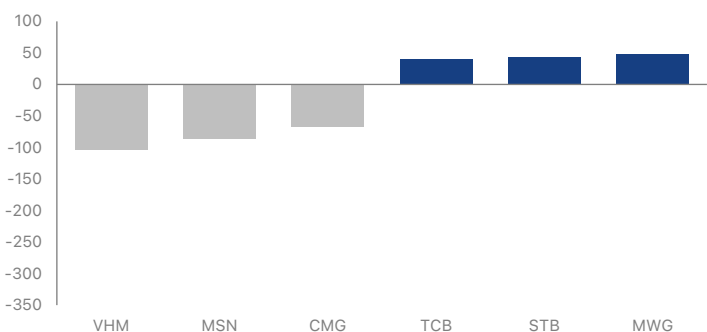
## Hiệu suất chưa phục hồi do thanh khoản thấp

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [YTD] của các chỉ số [%]



## ... và tập trung bán ròng VHM

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



## Các TTCK Châu Âu giảm mạnh sau khi Trump đắc cử tổng thống

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,260	474	-0.1%	11.3%	15.0	1.7	1,262	1,257	46	1,267
HNX-Index	Việt Nam	227	37	-0.1%	-1.1%	17.9	1.2	226	224	47	227
S&P 500	Mỹ	5,929	131,791	1.5%	25.0%	26.6	0.0	5,842	5,823	65	5,813
Dow Jones	Mỹ	43,730	25,910	1.1%	15.9%	25.5	0.0	42,594	42,051	66	42,595
FTSE 100	Anh	8,167	5,897	-2.6%	5.8%	0.0	0.0	8,385	8,325	42	8,249
Euro Stoxx 50	Euro	4,801	11,786	-3.0%	6.4%	0.0	2.0	4,999	4,978	39	4,926
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,471	141,686	2.6%	17.2%	15.8	0.0	3,340	3,328	71	3,288
SZSE Component	Trung Quốc	11,236	101,820	2.4%	19.5%	25.0	2.3	10,729	10,563	70	10,501
Hang Seng	Hồng Kông	20,953	11,754	2.0%	24.8%	10.9	1.2	20,890	20,563	57	20,611
Nikkei 225	Nhật Bản	39,381	29,378	-0.3%	17.7%	22.9	2.1	38,903	38,416	56	38,902
KOSPI	Hàn Quốc	2,565	7,577	0.0%	-3.9%	13.3	0.9	2,616	2,590	45	2,591
VIX Index	Mỹ	16	N/A	-2.1%	-4.6%	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

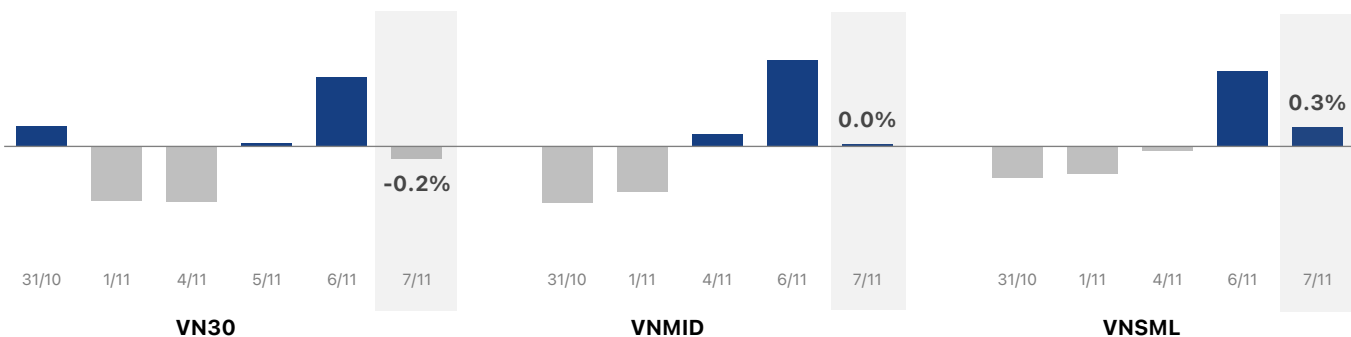
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

## Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

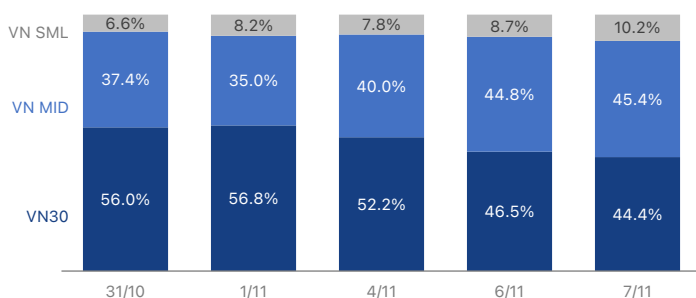
### Duy nhất nhóm VN30 giảm điểm hôm nay do tác động bởi CP Ngân hàng

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



### Dòng tiền vào VN30 tiếp tục giảm

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



### Hiệu suất VNSML chưa có nhiều đột phá

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



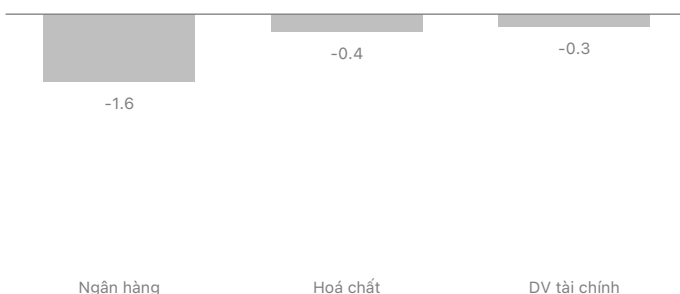
### Nhóm BĐS và Du lịch & Giải trí tăng nhẹ

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



### ...trong khi chủ yếu nhóm Ngân hàng giảm

3 ngành đóng góp tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



### Phần lớn nhóm ngành có P/E cao hơn TB 5 năm

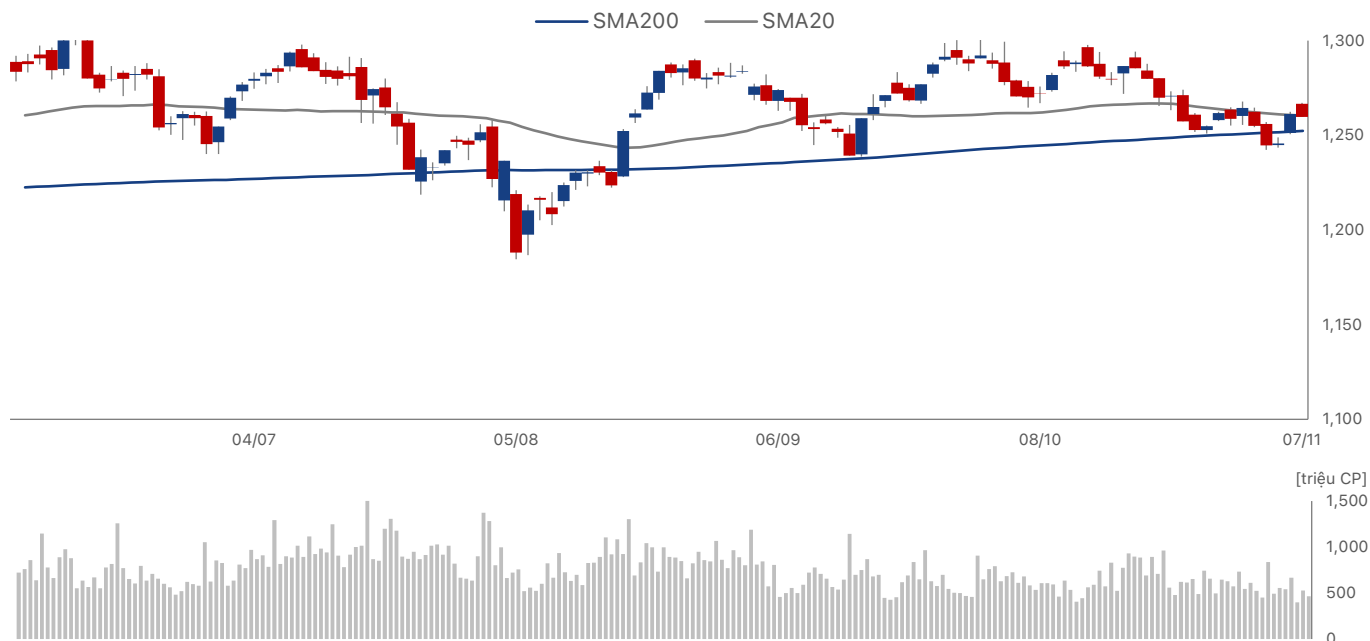
P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.7	11.0
Bất động sản	16.5	20.1
Thực phẩm và đồ uống	22.2	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.6	14.3
Tài nguyên Cơ bản	28.6	20.9
Dịch vụ tài chính	18.4	14.1
Hóa chất	26.8	15.3
Công nghệ Thông tin	29.3	16.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18.1	16.9
Xây dựng và Vật liệu	26.9	16.5
Du lịch và Giải trí	1049.6	50.8
Bán lẻ	74.6	22.5
Dầu khí	13.9	16.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	17.4	11.5
Bảo hiểm	14.0	19.2
Y tế	16.8	14.6
Ô tô và phụ tùng	17.7	14.9
Truyền thông	91.5	77.6
Viễn thông	93.1	82.2

Vì sao thị trường giảm điểm?

# VN-Index kiểm định kháng cự tại MA20 ngày

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	46	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,270	1,260	Bán
Stochastic %K	100	40	Mua	Simple Moving Average (50)	1,271	1,260	Bán
Momentum (10)	19	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,264	1,260	Bán
MACD level (12,36)	-12	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,251	1,260	Mua
<b>Tín hiệu mua</b>			<b>1</b>	Exponential Moving Average (20)	1,263	1,260	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,266	1,260	Bán
<b>Tín hiệu bán</b>			<b>3</b>	Exponential Moving Average (100)	1,260	1,260	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,240	1,260	Bán
				Bollinger Band (20)	1,270	1,260	Bán
				<b>Tín hiệu mua</b>			<b>1</b>
				Tín hiệu trung tính			0
				<b>Tín hiệu bán</b>			<b>8</b>

• VN Index hiệu chỉnh trở lại từ kháng cự 1.263 – 1.265 điểm trong phiên hôm nay, trước khi đóng cửa quanh mức 1.259,75 điểm (-0,1%). Quy mô giao dịch ghi nhận ở mức thấp với 12,4 nghìn tỷ đồng. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm từ báo cáo gần nhất khi VN Index sẽ cần thời gian để xử lý các ngưỡng cản phía trên, bao gồm đường MA 20 ngày (1.267 điểm). Nhà đầu tư có thể vẫn tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu hiện tại, tuy nhiên nên dành sự ưu cho các cổ phiếu đang duy trì được xu hướng Tăng ngắn hạn

### Thông tin vĩ mô/ thị trường

Theo Bộ Lao động Nhật Bản, mức lương cơ bản tại nước này đạt mức tăng kỷ lục trong vòng 3 thập kỷ qua ở mức 2.6% YoY vào T9 2024. Tuy nhiên, triển vọng về tăng trưởng mức lương còn phụ thuộc vào kết quả từ quá trình thương lượng giữa các bên công đoàn và chủ doanh nghiệp đã bắt đầu từ khoảng 1 tháng trước. Trong đó, phần lớn các bên công đoàn đều cố gắng thỏa thuận mức tăng lương 5.1%/năm - con số cao nhất trong vòng 30 năm trở lại đây. **Chúng tôi cho rằng điều này củng cố thêm kỳ vọng BoJ tăng lãi suất vào các tháng tới khi nền kinh tế có dấu hiệu hồi phục, tuy nhiên, việc tăng lương cũng có thể gây ra lạm phát trong dài hạn.**

### Thông tin ngành/ doanh nghiệp

VGC (HSX, giá đóng cửa: 42,400 VND/cp, -1.1%): Công ty đã thông qua công ty con CTCP Phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ (sở hữu 60%) triển khai dự án KCN Dốc Đá Trắng tại Khánh Hòa với quy mô 288ha và tổng vốn đầu tư 1,807 tỷ VND, dự kiến khởi công trước T4 2025. Dự án đã được Thủ tướng phê duyệt chủ trương đầu tư vào tháng 3/2024 và hiện đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý và giải phóng mặt bằng, với tiến độ nhanh khi đã hoàn thành kiểm đếm phần lớn diện tích đất tại cả hai địa phương Ninh Hòa và Vạn Ninh. **Chúng tôi đánh giá tích cực về dự án này của VGC do đây là một vị trí chiến lược tại Khánh Hòa - một trong những tỉnh có tiềm năng phát triển công nghiệp lớn tại khu vực Nam Trung Bộ, đồng thời phản ánh chiến lược mở rộng quỹ đất KCN của doanh nghiệp ra các tỉnh thành mới ngoài các thị trường truyền thống, phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi về định hướng phát triển của VGC**

- 1/11 Việt Nam - Công bố PMI sản xuất  
Thực tế: 51.2, Kỳ trước: 49.6
- 6/11 Việt Nam - Công bố chỉ số giá tiêu dùng  
Thực tế: Tăng 0.33% MoM  
Việt Nam - Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp  
Thực tế: Tăng 8.3% YoY  
Việt Nam - FDI tháng 10 năm 2024  
Thực tế: 27.26 Tỷ USD  
Mỹ bầu cử tổng thống  
Kết quả: Donald Trump đắc cử
- 7/11 Mỹ- FED công bố quyết định về lãi suất
- 9/11 Trung Quốc - Công bố CPI T10 2024
- 13/11 Mỹ - Công bố CPI T10 2024
- 20/11 Trung Quốc - Ngân hàng Trung ương Trung quốc họp
- 29/11 Châu Âu - Công bố CPI T10 2024

Vì sao thị trường giảm điểm?

# Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

## Thị trường phái sinh

### Chênh lệch basis tăng mạnh

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



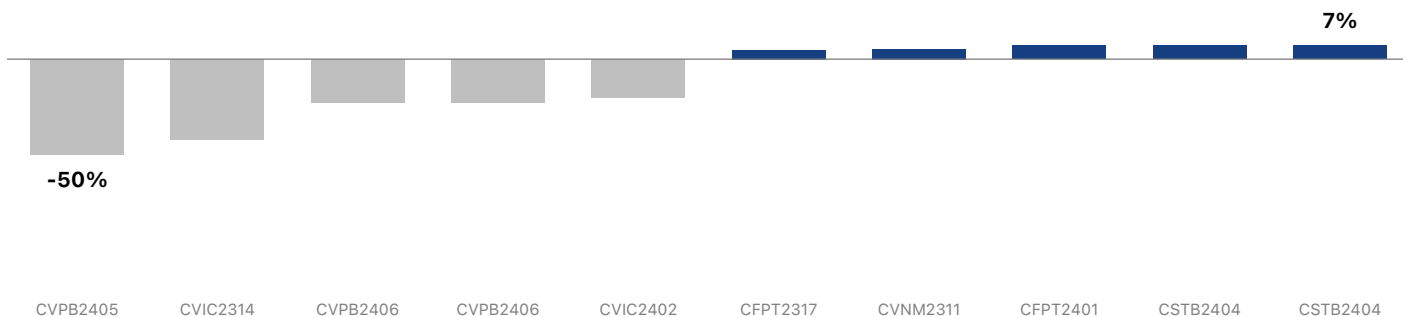
- Chỉ số VN30F1M giảm 6.3 điểm (-0.5%) xuống mức 1,335 và chỉ số VN30 giảm 2.9 điểm (-0.2%) xuống mức 1,327

### Số mã chứng quyền TĂNG và GIẢM gần như cân bằng

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 39 mã giảm, ở mức bình quân -8.2% và 38 mã tăng, ở mức bình quân 6.2%

### Mã chứng quyền CVPB2405 giảm mạnh nhất, -50% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

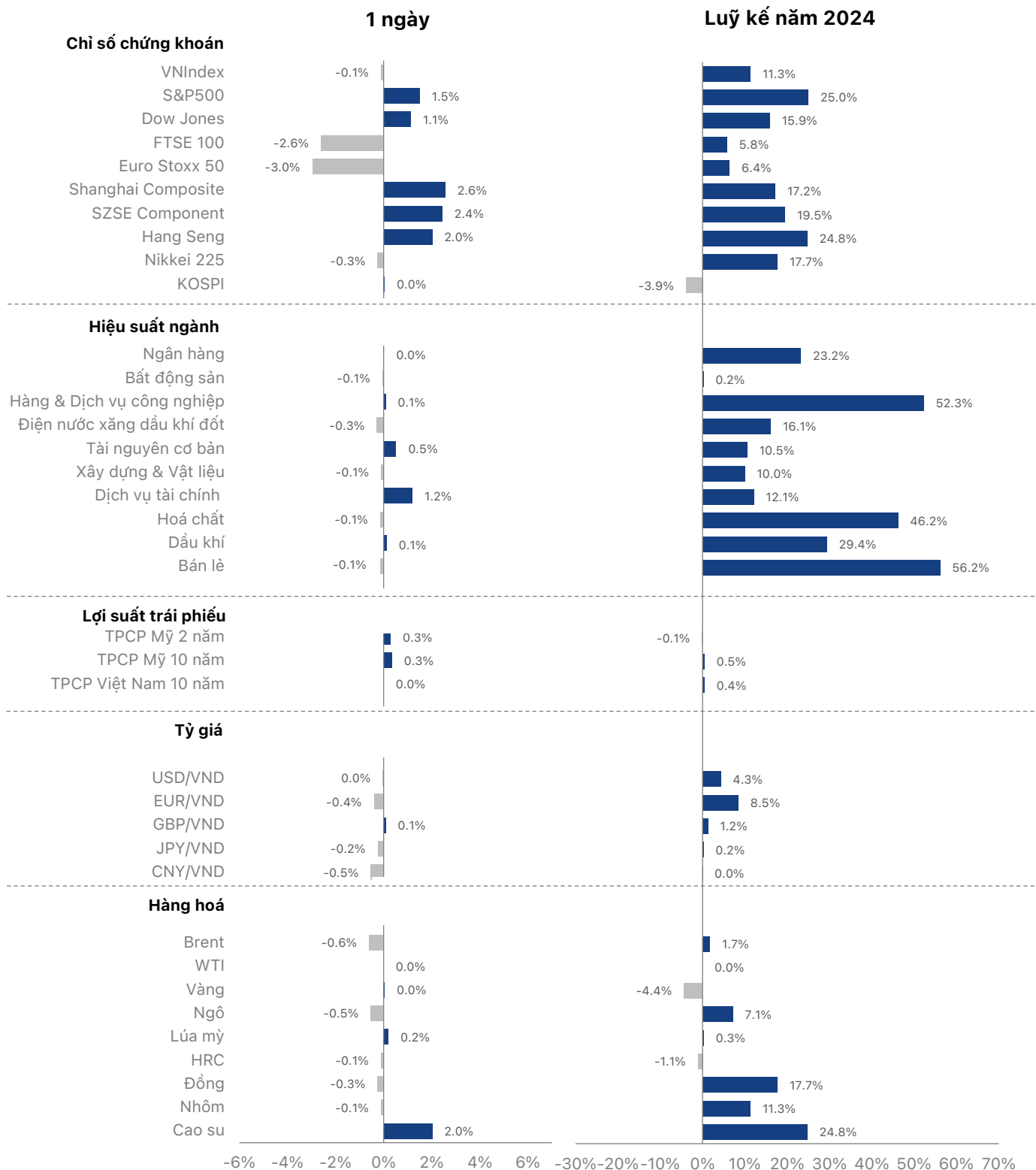
## Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	28,800	22,107	2.1	0%	-9%	52.4	1.2	39,800	38%	20/08
VHM	Bất động sản	41,400	180,271	1.1	0%	-4%	8.8	0.9	54,400	31%	20/08
PVD	Dầu khí	25,500	14,175	1.5	1%	-10%	21.1	0.9	36,900	45%	20/08
PVS	Dầu khí	38,100	18,211	1.3	0%	0%	19.9	1.4	50,300	32%	20/08
NLG	Bất động sản	39,950	15,372	1.3	0%	10%	50.3	1.7	49,000	23%	20/08
REE	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	64,500	30,380	1.4	1%	33%	16.7	1.7	83,400	29%	20/08
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	25,500	3,126	1.9	0%	43%	10.9	1.7	33,200	30%	20/08
MWG	Bán lẻ	65,400	95,609	1.1	0%	54%	32.3	3.6	81,400	24%	20/08
VCB	Ngân hàng	93,200	520,903	0.4	0%	16%	15.1	2.7	107,200	15%	20/08
HDG	Bất động sản	28,200	9,485	2.5	1%	14%	13.3	1.5	33,100	17%	20/08
TCB	Ngân hàng	23,850	168,024	0.5	0%	55%	7.4	1.2	25,100	5%	20/08
VHC	Thực phẩm và đồ uống	72,500	16,273	1.2	1%	21%	19.0	1.9	79,900	10%	20/08
MBB	Ngân hàng	24,800	131,597	0.9	0%	36%	6.1	1.2	26,400	6%	20/08
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	65,000	26,909	1.2	1%	11%	15.2	3.0	81,000	25%	20/08

## Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
BC KQKD Q3 2024	Báo cáo KQKD Q3 2024	Báo cáo KQKD	05/11/2024
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024
BCCL thị trường H2 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường H2 2024	Thị trường	20/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2024	Vĩ mô	06/08/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2024	Thị trường	06/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024

# Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiipro , TVS Research



## Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

## Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

## Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

### Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec  
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội  
Phone: +84 (24) 7300 6588  
Fax: +84 (24) 3248 4821

### Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long  
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh  
Phone: +84 (28) 7300 6588  
Fax: +84 (28) 299 2088

## Thông tin liên hệ

### BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

#### Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư  
tamntd@tvs.vn

#### Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp  
hanhntk@tvs.vn

#### Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên  
anhnd@tvs.vn

#### Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp  
longpn@tvs.vn

#### Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên  
quangtpt@tvs.vn

#### Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên  
quangnv@tvs.vn